

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HC-ST

Ngày: 12-9-2019

V/v khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và đầu tư xây dựng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT - TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thơm.

2. Bà Lê Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 02/2019/TLST-HC ngày 28/02/2019 về việc “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và đầu tư xây dựng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HC ngày 02/8/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐST-HC ngày 19/8/2019 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông H, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Bon U2, TT E, huyện C, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Anh T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn S, xã N, huyện K, tỉnh Đ.

(Giấy ủy quyền số công chứng 86, quyền số 01 ngày 18/02/2019 tại Phòng Công chứng Nh, huyện C, tỉnh Đ)

2. Người bị kiện: Ông A - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ.

Địa chỉ: Đường Ng, TT E, huyện C, tỉnh Đ.

(Tất cả các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Người khởi kiện ông H và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện anh T trình bày:

Ngày 07/12/2018 ông H bị Chủ tịch UBND TT E xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 228/QĐ-XPVPHC với hai hành vi:

+ Hành vi thứ nhất: Chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang đất phi nông nghiệp với diện tích 414m², mức phạt tiền là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đối với thửa đất số 838, tờ bản đồ số 07 với diện tích 1.130 m² của ông H.

+ Hành vi thứ hai: Không thông báo, thông báo chậm cho cơ quan quản lý về xây dựng tại địa phương về thời điểm khởi công xây dựng, mức xử phạt 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 30/01/2019 Chủ tịch UBND TT E ban hành Quyết định số 27/QĐ-UB về việc giải quyết đơn khiếu nại của 10 hộ dân có đất tại địa bàn Bon U2 trong đó có ông H; nội dung quyết định không chấp nhận khiếu nại của các hộ dân, trong đó có ông H.

Ngày 31/01/2019 Chủ tịch UBND TT E ban hành Quyết định số 40/QĐ-UB về việc sửa đổi, bổ sung quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Nội dung quyết định thể hiện sửa đổi bổ sung Điều 1 của Quyết định 228 như sau: Hành vi thứ nhất: Chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang đất phi nông nghiệp với diện tích 20m².

Người khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy quyết định số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 của chủ tịch UBND thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ và công khai xin lỗi bằng văn bản đối với gia đình ông H vì lý do sau: Thửa đất số 838, tờ bản đồ số 07 với diện tích 1.130 m² là của gia đình ông H trồng cây ăn trái và các tài sản khác. Ông H xây dựng tường rào để bảo vệ tài sản của gia đình, khi xây dựng thì chính quyền thị trấn không có ý kiến gì. Ngày 30/11/2018 UBND TT EaT'ling đã đến lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với hành vi xây dựng hàng rào trái phép. Ngày 07/12/2018 Chủ tịch UBND TT EaT'ling ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 228/QĐ-XPVPHC. Về Thẩm quyền, thời hạn của quyết định xử phạt người khởi kiện không có ý kiến gì. Về quy trình lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông H là sai, không đi thực tế, trong biên bản không có chữ ký người vi phạm. Mặt khác, ông H không có hành vi chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang đất phi nông nghiệp, mà chỉ xây tường rào bảo vệ đất, mà không có văn bản nào quy định đất phi nông nghiệp xây tường rào và xây hàng rào thì không có quy định nào bắt buộc phải xin phép và phải thông báo nên Chủ tịch UBND thị trấn ban hành quyết định xử phạt hai hành vi đối với ông là không có căn cứ.

Ông H không quan tâm đến quyết định giải quyết khiếu nại số 27 ngày 30/01/2019 và Quyết định số 40 ngày 31/01/2019 về việc sửa đổi bổ sung quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ông H không khởi kiện quyết định này vì nó không có giá trị.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, ông H đã nhận được Quyết định số 172/QĐ-HBXPVPHC ngày 10/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E về việc hủy bỏ Quyết định số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 và Quyết định số 40/QĐ-SĐXPVPHC ngày 31/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E. Ông H đã được thông báo nhưng không rút đơn khởi kiện mà yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ông H yêu cầu khởi kiện bổ sung buộc Chủ tịch UBND thị trấn E bồi thường thiệt hại là chi phí thuê người đại diện theo ủy quyền, chi phí lo giấy tờ, đi lại đồng thời yêu cầu xin lỗi công khai trên đài phát thanh của huyện 05 số liên tục vì lý do khi ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính Chủ tịch UBND thị trấn E đã thông báo trên đài nên nay phải xin lỗi trên đài.

- *Người bị kiện Chủ tịch UBND thị trấn E trình bày:*

Trước khi ban hành Quyết định XPVPHC đối ông H, UBND thị trấn E đã căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính đối với ông H được lập ngày 30/11/2018; Căn cứ vào Luật đất đai năm 2013; Căn cứ vào Nghị định số 102/2014 ngày 10/11/2014 về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Căn cứ vào Luật xây dựng năm 2014 và Căn cứ vào Nghị định số 139/2017 ngày 27/11/2017 quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng để UBND thị trấn Ea Tling ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 228 ngày 07/12/2018 đối với ông H.

Nhận thấy việc ban hành hai quyết định nêu trên của Chủ tịch UBND thị trấn có sai sót về nội dung nên ngày 10/7/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E đã ban hành quyết định số 172 về việc hủy bỏ Quyết định số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 và Quyết định số 40/QĐ-SĐXPVPHC ngày 31/01/2019 đồng thời đã xuống tại hội trường Bon U2 xin lỗi công khai ông H. Như vậy quyết định hành chính bị khởi kiện không còn, quyền lợi của người khởi kiện đã được đảm bảo. Đối với yêu cầu xin lỗi công khai bằng văn bản thì người khởi kiện chấp nhận, người khởi kiện cũng đồng thời xin lỗi ông H tại Tòa án cấp sơ thẩm. Đối với yêu cầu khởi kiện bổ sung tại phiên tòa, người khởi kiện cho rằng lần đầu nghe ông H trình bày có phát trên đài phát thanh của huyện quyết định xử phạt hành chính, Chủ tịch UBND thị trấn E không chỉ đạo việc làm này. Người bị kiện đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút phát biểu ý kiến:* Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, người tham gia tố tụng đúng thành phần và chấp hành quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E ban hành Quyết định số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 và Quyết định số 40 ngày 31/01/2019 chưa đúng trình tự, thủ tục, chưa xác định chính xác đối tượng, hành vi vi phạm làm căn cứ để ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, hiện nay Quyết định số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 và Quyết định số 40/QĐ-SĐXPVPHC ngày 31/01/2019 đã bị hủy bỏ bởi quyết định 172/QĐ-HBXPVPHC. Xét quyết định 172 hoàn toàn đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, thể thức, thời hạn, căn cứ, nội dung nên đề nghị HĐXX chấp nhận. Mặc dù quyền lợi của người khởi kiện đã được đảm bảo nhưng yêu cầu của người khởi kiện là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 193 của Luật tố tụng hành chính.

Đối với yêu cầu khởi kiện bổ sung tại phiên tòa về việc buộc Chủ tịch UBND thị trấn E bồi thường thiệt hại là chi phí thuê người đại diện theo ủy quyền là vượt

quá yêu cầu khởi kiện ban đầu, đối với yêu cầu xin lỗi công khai trên đài phát thanh của huyện 05 số liên tục mặc dù không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nhưng ông H chưa đủ chứng cứ để chứng minh nên đề nghị HĐXX không xem xét yêu cầu khởi kiện bổ sung mà dành quyền khởi kiện trong một vụ án dân sự khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức:

1.1 Thẩm quyền thụ lý giải quyết vụ án:

Ông H khởi kiện yêu cầu hủy quyết định số 228 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn là quyết định hành chính bị kiện thuộc đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính theo khoản 1, khoản 2 Điều 3 Luật Tố tụng Hành chính năm 2015. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Cư Jút thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

1.2 Thời hiệu khởi kiện:

Ông H khởi kiện yêu cầu hủy quyết định số 228 ngày 07/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E. Vào ngày 30/12/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn ban hành Quyết định khiếu nại, không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại ngày 18/02/2019 ông H đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ kiện trên. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thì yêu cầu khởi kiện của ông H còn trong thời hiệu khởi kiện.

[2] Về nội dung:

2.1 Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành quyết định:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E ban hành Quyết định số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, đầu tư xây dựng là đúng thẩm quyền.

Về trình tự thủ tục: Biên bản vi phạm hành chính lập vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 30/11/2018 đối với người vi phạm ông H, diện tích vi phạm về chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp là 414m², Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 của Chủ tịch TT E, huyện C, tỉnh Đ xử phạt diện tích vi phạm về chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp là 414m². Khi phát hiện có sự sai sót trong việc tính toán diện tích thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân đã ban hành Quyết định sửa đổi bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 40/QĐ-SĐXPVPHC ngày 31/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân TT E, huyện C, tỉnh Đ sửa đổi Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân TT E, huyện C, tỉnh Đ xử phạt diện tích vi phạm về chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp là 20m² là không có căn cứ, không phù hợp với nội dung vi phạm của Biên bản vi phạm hành chính lập vào lúc 15 giờ 00

phút ngày 30/11/2018 đối với người vi phạm ông H mà không có biên bản vi phạm hành chính hay biên bản ghi thể hiện người vi phạm 20m².

Căn cứ xử phạt:

Phạt hành vi thứ nhất: Chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang đất phi nông nghiệp với diện tích 276m².

Đất xây hàng rào thuộc loại đất phi nông nghiệp khác quy định tại điểm k khoản 2 Điều 10 Luật đất đai. Ông H xây hàng rào không chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp vi phạm khoản 1 Điều 170 Luật đất đai, do đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E xử phạt là hành vi này là có căn cứ theo điểm a khoản 2 Điều 8 của Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ.

Hành vi thứ hai: Không thông báo, thông báo chậm cho cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng tại địa phương về thời điểm khởi công xây dựng.

Căn cứ khoản 10 Điều 3, khoản 2 Điều 12 và khoản 1 Điều 89 Luật xây dựng năm 2014, vi phạm điểm b khoản 1 Điều 14 của Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng là không có căn cứ.

Do đó HĐXX cần chấp nhận yêu cầu hủy toàn bộ quyết định này.

Ngày 30/01/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E ban hành Quyết định số 27/QĐ-CTUBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của 10 hộ dân có đất tại địa bàn Bon U2, thị trấn E bị xử phạt vi phạm hành chính (có danh sách kèm theo) không công nhận việc khiếu nại, giữ nguyên quyết định 228/QĐ-XPVPHC là đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của Luật khiếu nại. Tuy nhiên, quyết định 228 được ban hành chưa đúng quy định của pháp luật nên quyết định giải quyết khiếu nại số 27 không chấp nhận việc khiếu nại của người dân là không có căn cứ nên HĐXX cần hủy một phần quyết định số 27 ngày 30/01/2019 của Chủ tịch UBND thị trấn E có nội dung liên quan đến ông H.

Ngày 31/01/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E ban hành Quyết định số 40/QĐ-CTUBND sửa đổi bổ sung quyết định 228/QĐ-XPVPHC là đúng thẩm quyền nhưng sai trình tự, thủ tục, căn cứ theo quy định nên HĐXX cần chấp nhận hủy quyết định này.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông H và người đại diện theo ủy quyền của ông H chỉ yêu cầu Tòa án xem xét hủy Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân TT E và yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E công khai xin lỗi bằng văn bản đối với gia đình ông H. Ông H không quan tâm đến quyết định giải quyết khiếu nại số 27 ngày 30/01/2019 và Quyết định số 40 ngày 31/01/2019 về việc sửa đổi bổ sung quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ông H không khởi kiện quyết định này vì nó không có giá trị. Tuy nhiên quyết định giải quyết khiếu nại số 27 ngày 30/01/2019 và Quyết định số 40 ngày 31/01/2019 về việc sửa đổi bổ sung quyết định xử phạt vi phạm hành chính có liên quan đến quyết định 228 và liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông H nên HĐXX vẫn phải xem xét.

Ngày 10/7/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E đã ban hành quyết định số 172/QĐ-HBXPVPHC về việc hủy bỏ Quyết định số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 và Quyết định số 40/QĐ-SĐXPVPHC ngày 31/01/2019. Quyết định 172/QĐ-HBXPVPHC là hoàn toàn hợp pháp và quyền lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đã được đảm bảo, ông H đồng ý với quyết định 172/QĐ-HBXPVPHC, không có ý kiến gì. Do đó, HĐXX không tiếp tục hủy 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 và Quyết định số 40/QĐ-SĐXPVPHC ngày 31/01/2019 mà chấp nhận quyết định đã hủy bỏ số 172/QĐ-HBXPVPHC, đồng thời hủy bỏ một phần quyết định giải quyết khiếu nại số 27/QĐ-UBND phần có nội dung liên quan đến ông H.

Đối với yêu cầu xin lỗi công khai bằng văn bản: Do yêu cầu hủy quyết định cá biệt là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận yêu cầu buộc xin lỗi bằng văn bản với nội dung liên quan đến việc ban hành các Quyết định số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018, Quyết định số 40/QĐ-SĐXPVPHC ngày 31/01/2019, Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 chưa đúng quy định của pháp luật theo quy định tại khoản 3 Điều 11 và Điều 15 của Bộ luật dân sự, phía người bị kiện cũng chấp nhận nên HĐXX ghi nhận.

Đối với yêu cầu khởi kiện bổ sung tại phiên tòa về việc buộc Chủ tịch UBND thị trấn E bồi thường thiệt hại là chi phí thuê người đại diện theo ủy quyền là vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu, đối với yêu cầu xin lỗi công khai trên đài phát thanh của huyện 05 số liên tục mặc dù không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nhưng ông H chưa đủ chứng cứ để chứng minh nên HĐXX không xem xét yêu cầu khởi kiện bổ sung, ông H có quyền khởi kiện trong một vụ án dân sự khác.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút về nội dung vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên Chủ tịch UBND thị trấn E phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 31, Điều 116, Điều 125, Điều 146, Điều 191, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 206 của Luật Tố tụng hành chính;

Áp dụng khoản 3 Điều 11, Điều 15 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 6, khoản 2 Điều 10, khoản 1 Điều 170 của Luật đất đai; khoản 10 Điều 3, khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 89 của Luật xây dựng; Điều 24, Điều 26, khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H.

Chấp nhận việc hủy bỏ quyết định số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018 và quyết định số 40/QĐ-SĐXPVPHC ngày 31/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị

trần E theo nội dung Quyết định số 172/QĐ-HBQĐXPVPHC ngày 10/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E.

Hủy một phần quyết định giải quyết khiếu nại số 27/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E nội dung liên quan đến giải quyết khiếu nại của ông H.

Buộc Chủ tịch UBND thị trấn xin lỗi bằng văn bản đối với ông H với nội dung liên quan đến việc ban hành Quyết định số 228/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2018, Quyết định số 40/QĐ-SĐXPVPHC ngày 31/01/2019 và Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 chưa đúng quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Chủ tịch UBND thị trấn E phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả ông H 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000491 ngày 25/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Trúc Linh